

Số: /BC-UBND

Sơn Tịnh, ngày tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 1 (2021-2025) trên địa bàn huyện Sơn Tịnh

Theo Công văn số 1177/SYT-DS ngày 15/4/2025 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2021-2025; Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tịnh báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

1.1.1. UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo

- Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 04/3/2021 về triển khai thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn huyện Sơn Tịnh năm 2021.

- Kế hoạch số 696/KH-UBND ngày 26/4/2022 về việc triển khai thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện năm 2022.

- Kế hoạch 106/KH-UBND ngày 25/7/2023 về triển khai thực hiện Đề án Chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Sơn Tịnh năm 2023.

- Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 23/8/2024 về việc triển khai thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện năm 2024.

- Công văn số 792/UBND-VX ngày 17/4/2025 về triển khai Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

1.1.2. Trung tâm Y tế huyện triển khai thực hiện

- Tờ trình số 172/TTr-TTYT ngày 02/3/2021 về việc đề xuất UBND huyện ban hành kế hoạch thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn huyện Sơn Tịnh năm 2021.

- Kế hoạch số 206/KH-TTYT ngày 16/3/2021 về việc thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi năm 2021.

- Hướng dẫn số 648/HD-TTYT ngày 13/8/2021 về việc tổ chức tuyên truyền, kiểm tra, tư vấn sức khỏe cho người cao tuổi trong bối cảnh dịch bệnh Covid -19.

- Công văn số 355/TTYT ngày 11/5/2022 về việc tổ chức khám và cấp thuốc miễn phí các bệnh tật về mắt cho người cao tuổi.
- Kế hoạch số 473/KH-TTYT-NCT ngày 21/6/2022 về kế hoạch phối hợp thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn huyện Sơn Tịnh năm 2022.
- Công văn số 483/TTYT ngày 24/6/2022 về việc tổ chức khám sức khỏe cho Người cao tuổi trên địa bàn huyện.
- Kế hoạch số 770/KH-TTYT ngày 20/9/2022 về việc hướng dẫn các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày tránh thai thế giới, Ngày quốc tế Người cao tuổi và Ngày quốc tế trẻ em gái trên địa bàn huyện Sơn Tịnh.
- Kế hoạch số 525/KH-TTYT-NCT ngày 11/8/2023 Kế hoạch phối hợp thực hiện chăm sóc sức khỏe cho Người cao tuổi trên địa bàn huyện.
- Kế hoạch số 596/KH-TTYT ngày 15/9/2023 về Kế hoạch truyền thông hưởng ứng Ngày tránh thai thế giới, Ngày Quốc tế người cao tuổi.
- Tờ trình số 542/TTr-TTYT ngày 16 tháng 8 năm 2024 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe Người Cao tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Sơn Tịnh năm 2024.
- Kế hoạch 619/KH-TTYT-NCT ngày 25/9/2024 về kế hoạch phối hợp tổ chức thực hiện chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở Người cao tuổi trên địa bàn huyện Sơn Tịnh năm 2024.
- Kế hoạch số 634/KH-TTYT ngày 30 tháng 9 năm 2024 về việc tổ chức hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày Tránh thai thế giới, Ngày Quốc tế người cao tuổi và Ngày Quốc tế trẻ em gái năm 2024.
- Kế hoạch số 207/KH-TTYTST ngày 27/3/2025 của Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh về thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi năm 2025.
- Công văn số 247/TTYTST ngày 15/4/2025 của Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh hướng dẫn Chương trình chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi năm 2025.
- Kế hoạch số 246//KH-TTYT-DS ngày 15/4/2025 của Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh về hỗ trợ tuyên truyền, giám sát chiến dịch truyền thông, lồng ghép chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại các xã, thị trấn năm 2025.

1.2. Đánh giá công tác phổ biến, quán triệt, tuyên truyền về Chương trình tại cơ quan, đơn vị, địa phương (kết quả đạt được, những thuận lợi, khó khăn hạn chế...)

- Về kết quả đạt được:

+ Công tác tuyên truyền được triển khai tương đối đồng bộ, kịp thời thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, bảng tin, tài liệu tuyên truyền và qua các buổi sinh hoạt của các hội, đoàn thể.

+ Nhận thức của cán bộ, đảng viên và người dân, đặc biệt là người cao tuổi, về vai trò và tầm quan trọng của việc chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi được nâng lên rõ rệt.

+ Một số mô hình chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại cộng đồng được triển khai thí điểm hiệu quả.

- Thuận lợi:

+ Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền các cấp.

+ Sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, đoàn thể, đặc biệt là Hội Người cao tuổi, Trung tâm y tế và các tổ chức xã hội.

+ Hệ thống y tế cơ sở đã được củng cố, có khả năng tiếp cận và chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tốt hơn trước.

- Khó khăn, hạn chế:

+ Một bộ phận người dân, vẫn chưa thực sự quan tâm đến việc chăm sóc sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi.

+ Nguồn kinh phí phục vụ cho công tác tuyên truyền, triển khai chương trình còn hạn chế.

+ Nhân lực y tế chuyên sâu về lão khoa còn thiếu, chưa đáp ứng được nhu cầu ngày càng tăng của người cao tuổi.

+ Chưa trang bị đầy đủ thiết bị phục vụ việc khám, chữa bệnh chuyên biệt cho người cao tuổi.

2. Tình hình thực hiện hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại địa phương

- Công tác khám chữa bệnh cho người cao tuổi: Định kỳ hàng năm vào các ngày Quốc tế Người cao tuổi (tháng 10), Trung tâm Y tế là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo thực hiện Đề án trên địa bàn huyện đã chủ động tham mưu UBND huyện ban hành kế hoạch, công văn chỉ đạo ngành, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện Chiến dịch truyền thông, lồng ghép khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi tại 11 xã, thị trấn, phù hợp với đặc điểm từng địa phương.

Ngoài ra, hàng tháng Trạm y tế xã, thị trấn phối hợp với Tổ Tình nguyện (11 Tổ/11 xã) tổ chức các đợt khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi; Các đợt khám sức khỏe tại địa phương có sự tham gia y tế thôn, cộng tác viên dân số, hội người cao tuổi xã, thôn và UBND xã có hỗ trợ kinh phí theo Thông tư số 96 của Bộ Y tế, cụ thể:

+ Tư vấn cho người cao tuổi: Tổ chức các buổi truyền thông về chế độ dinh dưỡng, luyện tập, phòng ngừa bệnh mạn tính, chăm sóc tinh thần cho người cao tuổi. Phát tờ rơi, tài liệu hướng dẫn tự chăm sóc sức khỏe tại nhà.

Kết quả: Bình quân mỗi năm có khoảng trên 12 nghìn người cao tuổi được truyền thông, tư vấn về nhận biết các bệnh thường gặp, cách phòng tránh và các vấn đề về già hoá dân số. Đạt 75% (chỉ tiêu giao là 70%)

+ Khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi: Trạm Y tế các xã, thị trấn phối hợp với Hội người cao tuổi hàng tháng có kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi trên địa bàn, lập hồ sơ quản lý và theo dõi là 12.481/16.642 người đạt 75% (Chỉ tiêu giao 75%).

+ Khám, chữa bệnh cho người cao tuổi: Có trên 70% người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm (ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ...)

- Cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi:

+ Có 44 Câu lạc bộ; Số buổi sinh hoạt: Định kỳ mỗi quý sinh hoạt 1 lần; trong 5 năm có khoảng 880 buổi sinh hoạt; Số người tham gia: 13.624 người.

+ Điểm chăm sóc cho người cao tuổi: Trạm Y tế 11 xã, thị trấn.

+ Tình nguyện viên: 231 người sinh hoạt ở 11 tổ.

- Công tác đào tạo, tập huấn (đối tượng, số lượng...): không có.

- Kinh phí thực hiện: 211.210.000đ, Trong đó:

+ Ngân sách Trung ương hỗ trợ: 162.600.000 đồng.

+ Ngân sách địa phương: 48.610.000 đồng.

+ Nguồn vốn vận động (ghi rõ nguồn): không có.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện chung của Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh

- Người cao tuổi trực tiếp biết thông tin về già hóa dân số (Số người 68.895/70.902 người, đạt 97%).

- Người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc, được cung cấp kiến thức, kỹ năng (Số người 62.809/70.902 người, đạt 88,5%).

- Người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ: 48.054/70.902 người, đạt 68%.

- Số người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế: 70.902/70.902 người, đạt 100%.

- Số người cao tuổi bị bệnh được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe (Số người 54.250/54.250 người, đạt 100%).

- Người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc, được chăm sóc sức khỏe bởi gia đình và cộng đồng số (Số người 1.985/1985 người, đạt 100%).

2. Báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh giai đoạn 1 (2021 - 2025)

(Có phụ lục đính kèm)

III. ĐÁNH GIÁ

1. Khó khăn, vướng mắc

- Kinh phí dành cho chương trình còn hạn chế, chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách nhà nước, chưa có sự huy động mạnh mẽ từ xã hội hóa; tiền sinh hoạt các câu lạc bộ tại thôn xóm không có chỉ lồng ghép trong các cuộc họp định kỳ của người cao tuổi đã ảnh hưởng đến công tác truyền thông.

- Đội ngũ y tế tuyến cơ sở chưa được đào tạo bài bản về lão khoa; thiếu cán bộ chuyên trách chăm sóc người cao tuổi.

- Nhiều trạm y tế xã, thị trấn chưa có đầy đủ trang thiết bị phù hợp để chẩn đoán, điều trị các bệnh đặc thù ở người cao tuổi.

- Nhận thức của một bộ phận người dân về việc chăm sóc sức khỏe chủ động cho người cao tuổi còn chưa cao.

- Một số người cao tuổi chưa có thói quen đi khám sức khỏe định kỳ.

2. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị UBND tỉnh, Sở Y tế hỗ trợ đầu tư trang thiết bị y tế chuyên sâu cho trạm y tế xã/phường phục vụ công tác chăm sóc người cao tuổi.

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn lão khoa cho cán bộ y tế tuyến cơ sở.

- Kêu gọi sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong việc tài trợ, hỗ trợ chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức cho cộng đồng và người cao tuổi về tầm quan trọng của chăm sóc sức khỏe chủ động.

- Ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý hồ sơ sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn toàn huyện.

UBND huyện Sơn Tịnh báo cáo kết quả thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 1 (2021 -2025) trên địa bàn huyện để Sở Y tế theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi;
- Chủ tịch, PCT (VX) UBND huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- CVP, PCVP (VX);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Thảo

Phụ lục
Báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 4 năm 2025 của UBND huyện Sơn Tịnh)

STT	Nội dung báo cáo	Chỉ tiêu hoàn thành đến 2025	Kết quả thực hiện	Đánh giá kết quả		Ghi chú	
				Đạt	Không đạt	Hướng dẫn tính số liệu	Nguồn số liệu
1	Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch, đầu tư ngân sách cho chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	100%				Cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch	
	- <i>Cấp huyện</i>		- Có ban hành văn bản đầy đủ - Có đầu tư ngân sách CS NCT			Ghi rõ văn bản ban hành	
	- <i>Cấp xã</i>		Có ban hành văn bản đầy đủ, một số xã hỗ trợ kinh phí			Số xã ban hành/Tổng số xã	Cấp xã báo cáo cho huyện
2	Người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi	93	Có		Đạt	Số NCT hoặc người thân được truyền thông (qua phương tiện truyền thông, tập huấn, hội nghị, hội thảo, CLB)/Tổng số NCT 86.251/92.257	Cấp xã báo cáo tính theo số lượng NCT trên địa bàn
3	Khám sức khỏe định kỳ và lập hồ sơ theo dõi quản lý sức khỏe cho người cao tuổi						
3.1	<i>Người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm</i>	68%	Có			<i>Số NCT được khám SK định kỳ (tính 01 lần/năm)/ Tổng số NCT 48.054/70902</i>	<i>Cấp xã báo cáo tính theo số lượng NCT trên địa bàn</i>

-	Năm 2021	60%			Không đạt	8.004/12.351	
-	Năm 2022	74%			Đạt	10.131/13.364	
-	Năm 2023	74,4%			Đạt	10.254/13.778	
-	Năm 2024	49 %			Không đạt	7.183/14.757	
-	Năm 2025	75%			Đạt	12.482/16.642	Dự kiến
3.2	Người cao tuổi được lập hồ sơ theo dõi quản lý sức khỏe	51%	Có			Số NCT được lập hồ sơ/Tổng số NCT 36.097/70.902	Cấp xã báo cáo tính theo số lượng NCT trên địa bàn
-	Năm 2021	34,3%				4.242/12351	
-	Năm 2022	39,2%				5.242/13.364	
-	Năm 2023	50,4%				6.949/13.778	
-	Năm 2024	49%				7.182/14.757	
-	Năm 2025	75%				12.482/16.642	
4	Người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm (ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ...)	70%	.../...			Số NCT được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm/Tổng số NCT	Cấp xã
-	Năm 2021						
-	Năm 2022						
-	Năm 2023						
-	Năm 2024						

-	Năm 2025						
5	Người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe	77,%	.../...			Số NCT có khả năng tự chăm sóc được cung cấp kiến thức/Tổng số NCT có khả năng tự chăm sóc (không cần sự hỗ trợ) 54.442/70.092	Cấp xã
6	Người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc, được chăm sóc sức khỏe bởi gia đình và cộng đồng vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030;	100%	.../...			Số NCT không tự chăm sóc được chăm sóc/ Tổng số NCT không có khả năng tự chăm sóc 1.983/1983	Cấp xã
-	Năm 2021	100%				673	
-	Năm 2022	100%				955	
-	Năm 2023	100%				1.363	
	Năm 2024	100%				239/239	
-	Năm 2025	100%				226/226	
7	Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi có nội dung chăm sóc sức khỏe	80%	.../...			Số CLB có nội dung CSSK/Tổng số CLB: 44	Cấp xã
8	Số xã, phường, thị trấn có ít nhất 01 câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, có ít nhất 01 đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	50%	.../...			Số xã, phường có ít nhất 01 CLB/Tổng số xã: 11	Cấp xã
9	Số huyện thí điểm, phát triển mô hình Trung tâm chăm sóc sức khỏe ban ngày cho người cao tuổi	20%	.../...			Số quận huyện có mô hình thí điểm/Tổng số quận, huyện: 0	Cấp huyện
10	100% người cao tuổi khi bị bệnh được khám và điều trị vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030;	100%	.../...			Số NCT bị bệnh được khám và điều trị /Tổng số NCT	Cấp xã

						16.642/16.642	
11	Người cao tuổi cô đơn, bị bệnh nặng không thể đến khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được khám và điều trị tại nơi ở đạt 70% năm 2025; 100% năm 2030;	80%	.../...			Số NCT cô đơn bị bệnh được khám và điều trị tại nơi ở/Tổng số NCT cô đơn. 3.082/3.749	Cấp xã
-	Năm 2021	76%				673/512	
-	Năm 2022	75%				955/711	
-	Năm 2023	75%				806/601	
-	Năm 2024	78%				711/522	
-	Năm 2025	81				904/727	
12	Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố dành một số giường để điều trị người bệnh là người cao tuổi đạt 70% năm 2025; 100% năm 2030.						
13	Số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí môi trường thân thiện với người cao tuổi đạt ít nhất 20% năm 2025; 50% năm 2030.						